

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát giao thông
thuộc Công an tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình;

Căn cứ Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát giao thông thuộc Công an tỉnh Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 4603/UBND-KT ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về việc phương án điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng và các chỉ tiêu kiến trúc công trình Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh tại phường Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn;

Căn cứ Văn bản số 5440/UBND-KT ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung dự án Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát giao thông thuộc Công an tỉnh Bình Định.

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo tổng hợp trình duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng số 699/BC-SKHĐT ngày 21/9/2023; Báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 322/SXD-QLXDĐTĐ ngày 28/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát Giao thông thuộc Công an tỉnh Bình Định, với nội dung như sau:

1. Điều chỉnh cục bộ vị trí và diện tích xây dựng các hạng mục công trình, điều chỉnh vị trí cổng chính và cổng khu đăng kiểm, điều chỉnh tăng diện tích đất cây xanh theo Văn bản số 4603/UBND-KT ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Bảng cân bằng sử dụng đất sau khi điều chỉnh:

STT	LOẠI ĐẤT	Phương án được thỏa thuận tại Văn bản số 3483/UBND-KT ngày 01/6/2020		Phương án điều chỉnh theo Văn bản số 4063/UBND-KT ngày 11/8/2022	
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng công trình	2.812	26,4	2.477	23,23
2	Đất cây xanh	1.996	18,7	3.300	30,95
3	Đất giao thông, sân bãi	5.856	54,9	4.887	45,83
TỔNG CỘNG		10.664	100	10,664	100

- Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc sau khi điều chỉnh:

+ Mật độ xây dựng: Điều chỉnh giảm từ 26,4% thành 23,23%.

+ Hệ số sử dụng đất: Điều chỉnh giảm từ 0,49 lần thành 0,47 lần.

2. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung theo chủ trương của UBND tỉnh tại Văn bản số 5440/UBND-KT ngày 02/8/2023, cụ thể như sau:

- Hạng mục Nhà làm việc và đăng ký, xử lý vi phạm: Điều chỉnh giảm 98m ống thép tráng kẽm D113,5x2,9mm.

- Hạng mục Nhà ở doanh trại, nhà ăn, bếp: Điều chỉnh thiết kế từ đào đất cấp III thành phá đá cấp IV bằng máy đào gắn đầu búa thủy lực, tổng khối lượng phá đá khoảng 516m³.

- Hạng mục Bể nước ngầm PCCC, bể nước sinh hoạt: Điều chỉnh thiết kế từ đào đất cấp III thành phá đá cấp IV bằng máy đào gắn đầu búa thủy lực, tổng khối lượng phá đá khoảng 80m³.

- Hạng mục Nhà để xe vi phạm trật tự an toàn giao thông: Điều chỉnh giảm diện tích xây dựng từ 450m² thành 305m² cho phù hợp với mặt bằng tổng thể điều chỉnh; điều chỉnh vách lưới B40 thành vách ốp tôn cán sóng diện tích khoảng 66m².

- Hạng mục hạ tầng kỹ thuật:

+ Điều chỉnh thiết kế, vị trí các phần công việc như: Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà; hệ thống PCCC ngoài nhà; hệ thống cấp điện, cấp điện chiếu sáng ngoài nhà; san nền cho phù hợp với mặt bằng tổng thể điều chỉnh.

+ Điều chỉnh giảm diện tích sân bê tông từ 4.742m² thành 4.210m². Điều chỉnh, bổ sung hệ thống cấp nước tưới cây, cỏ.

- Tường rào cổng ngõ:

+ Thay đổi vị trí cổng, tổng chiều dài tường rào sau khi điều chỉnh giảm từ 405m thành 384,45m (giảm 20,55m).

+ Bổ sung gia cố mái Taluy đất phía sau nhà ở doanh trại, tổng chiều dài 43,1m.

+ Bổ sung gia cố mái tường chắn đất bằng đá hộc, tổng chiều dài 67,3m.

- Giảm giá trị chi phí xây dựng của các hạng mục, gồm: Nhà xe 2 bánh; gara ô tô; nhà kiểm định xe cơ giới; nhà đặt máy phát điện 60KVA, nhà đặt máy bơm PCCC, máy bơm nước sinh hoạt; nhà trực công do có một số công tác thực tế không thực hiện.

3. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 49.956.000.000 đồng, đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh. Cụ thể:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt tại Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung (tăng (+), giảm (-))	Tổng mức đầu tư kiến nghị điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	36.172.243	-202.595	35.969.648
2	Chi phí thiết bị	4.400.000	0	4.400.000
3	Chi phí QLDA	996.030	0	996.030
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.853.095	-23.889	2.829.206
5	Chi phí khác	318.220	0	318.220
6	Chi phí dự phòng	5.216.412	+226.484	5.442.896
Tổng cộng		49.956.000	0	49.956.000

(Chi tiết theo hồ sơ dự án điều chỉnh, bổ sung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 322/SXD-QLXDTĐ ngày 28/8/2023 và đóng dấu xác nhận; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình duyệt tại Báo cáo số 669/BC-SKHĐT ngày 21/9/2023).

4. Nội dung khác:

- Về chủ trương, đồng ý cho điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng và một số nội dung có sự thay đổi so với chủ trương được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 5440/UBND-KT ngày 02/8/2023 theo như đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 669/BC-SKHĐT ngày 21/9/2023. Trước khi triển khai thực hiện bước tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tại Văn bản số 322/SXD-QLXDTĐ ngày 28/8/2023, Báo cáo số 699/BC-SKHĐT ngày 21/9/2023.

- Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh và các quyết định của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật các thông tin của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; báo cáo định kỳ theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K18, K14.

Chữ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng